TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 87/2017/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Châu, ngày 28 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 132/2017/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị B; sinh năm: 1977

Trú tại: Khóm T, phường P, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng

Bị đơn: Ông Trần Minh Đ; sinh năm: 1977

Trú tại: Khóm T, phường P, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị B và ông Trần Minh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị B và ông Trần Minh Đ đồng ý thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Bà Trần Thị B được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đứa con chung là cháu Trần Minh Đ (nam); sinh ngày 17 tháng 12 năm 2005 đến đủ 18

(mười tám) tuổi theo nguyện vọng của cháu Đ, ông Trần Minh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom con chung cho ông Trần Minh Đ, không ai được quyền ngăn cản. Riêng đứa con chung tên Trần Thị Thảo Q (nữ); sinh ngày 18 tháng 01 năm 1999 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Về tài sản chung: Bà Trần Thị B và ông Trần Minh Đ đã tự thỏa thuận xong, không cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị B đồng ý chịu là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí bà B đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0005579 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí còn thừa cho bà B số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

Tiền án phí nêu trên đương sự nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND phường P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Đua